
XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.

Nhật tụng Kālāma – Kinh tạng trích điểm

Kinh Saccavibhaṅga (2) - Bát Chánh Đạo – 15/01/2023

Chủ nhật tuần rồi chúng ta học được 3/4 bài kinh Đế phân biệt. Mình điểm sơ lại nội dung một tí.

Duyên sự đầu tiên là đức Phật Ngài tán thán 2 vị đệ tử. Ngài dạy chư tỳ-kheo nên gần gũi, thân cận, học hỏi 2 vị thượng thủ Thích văn. Ngài Xá Lợi Phất có thể giúp cho người ta chứng Sơ Quả. Mình nghe chữ Sơ Quả mình thấy nó thấp chứ thật ra cái đó mới khó đó, vì từ phàm qua Sơ Quả khó, có nghĩa đem từ Việt Nam qua xuống được phi trường Thụy Sĩ khó: Tiền bạc, visa tùm lum hết; Nhưng từ phi trường Zurich các vị muốn đi Geneve, Bern,... rất là dễ, vấn đề là đặt chân lên đất Thụy Sĩ, muốn đi đâu thì đi; Xuống được phi trường LOS quý vị muốn đi Cali, San jose, muốn đi Houston, đi Atlanta,... đều dễ hết nhưng quan trọng nhất là làm sao có visa vào Mỹ, có vé máy bay cái đó mới khó, chứ tới nơi dễ lắm.

Ở đây cũng vậy, từ phàm qua tới Tu Đà Hườn mới chua, tại vì chuyện đầu tiên phải bỏ được Thân kiến & Hoài nghi. Thân kiến = Không nhìn thân tâm này là của mình, không thấy có cái mình trong tấm thân này, tấm thân này không phải của mình. Tấm thân này do duyên mà có, có trong hình thức lắp ráp, mai này do duyên mất đi. Thấy như vậy đó. Trời có sập xuống niềm tin của mình với Tam Bảo không thay đổi, trời có sập xuống thì mình không thấy rằng đây là Tôi, đây là Cửa Tôi, từ hình hài, này, cảm xúc, buồn vui, trí tuệ, kiến thức cho đến tình cảm, tiền bạc

ngoại thân, không có gì là Tôi, Của Tôi; Cái đó khó. Không còn hoang mang, nghi hoặc về những gì mình hiểu trong Phật pháp nữa. Ngài Xá Lợi Phất ngài có khả năng giúp người ta từ Phàm qua Thánh, là lên tầng đầu tiên, cái đó mới khó, đương nhiên phải là người hữu duyên. Chứ không phải ngài có khả năng đó rồi ai ngài cũng độ được là không đúng. Ai phải có duyên ngài mới độ được.

Trong Chú giải ghi rõ, Thịnh văn có 2 hạng:

- *Buddhaveneyya* = Là những người phải gặp Phật, phải nghe Phật nói họ mới đắc gọi là Buddha-veneyya; Veneyya = hướng dẫn, huấn luyện. Người phải được Phật hướng dẫn họ mới đắc.

- *Sāvakaveneyya* = Hạng này họ có duyên chứng đạo với các vị Thịnh văn, các vị đệ tử của Phật.

Hai hạng. Nếu đương sự thuộc hạng *Buddhaveneyya* thì ngài Xá Lợi Phất độ không được. Bởi vì vị đó họ phải gặp Phật họ mới đắc. Trường hợp thứ hai, nếu đối tượng đó thuộc hạng thứ 2 *Sāvakaveneyya*, phải do Thịnh văn giúp cho, mà Thịnh văn đó là ai? Nếu không có duyên với ngài mà có duyên với ngài Ca Diếp, ngài Anan thì coi như ngài cũng thua. Phải có duyên với ngài mới được. Bởi vì, nếu nói có duyên ai độ cũng được thì tại sao trong kinh chia 2 hạng làm chi? Nếu nó có duyên ai độ cũng được mà, phải không?

Cho nên, chuyện đầu tiên phải hiểu cái đó.

Thứ 2 là ngài Mục Kiền Liên, cũng trong Chú giải, ở một bài kinh khác nói thế này: Hai vị, ngài Xá Lợi Phất khi hướng dẫn một người nào đó, ngài thường sử dụng Tha tâm thông - *paropariyāṇāna* Nhìn tâm người ta gọi là *paracittañāna – tha tâm thông*, tức là nhìn cái tâm người ta, theo dõi xem người này nặng cái gì, Tham, Sân, Si, người này trong Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ cái nào mạnh, Tham, sân, si cái nào mạnh cái nào yếu ngài mới nhìn vô cái tâm người ta ngài giảng. Ngài Xá Lợi Phất ngài thường sử dụng Tha tâm thông để dắt dẫn một người.

Ngài Mục Kiền Liên cũng có Tha tâm thông nha, cực giỏi, nhưng so với ngài Xá Lợi Phất thì ngài thường dùng Biến Hóa thông, tức là khi ngài biết người này có duyên, chỉ cần nghe một câu đắc là ngài nói; Nhớ nha. Nếu ngài thấy đơn giản thì ngài vẫn chọn cách đơn giản. Có nhiều trường hợp khi người ta có duyên với ngài nghĩa là người ta phải được tiếp dẫn bằng các phương tiện thần thông, thí dụ ngài có thể dễ dàng cho họ thấy cõi trời, địa ngục, ngài có thể tạo ra bối cảnh thích hợp để họ tu tập. Ngài Mục Kiền Liên sử dụng về sử dụng Biến hóa thông *Iddhividha*. Nhớ cái đó. Trong Chú giải nói như vậy đó.

Bây giờ là nội dung tiếp theo.

Khi đức Thế Tôn Ngài tán thán 2 vị đệ tử, Ngài mới dạy thêm, ngài Xá Lợi Phất như mẹ ruột, ngài Mục Kiền Liên như dưỡng mẫu. Rồi Ngài mới kết lại: Riêng Xá Lợi Phất có thể chuyển vận pháp luân mà ta đã chuyển vận, có nghĩa là những giáo pháp được Thế Tôn thuyết giảng đại khái thì Xá Lợi Phất có thể triển khai thành hệ thống giáo lý hoàn chỉnh. Nói một cách khác, cái này trong kinh nói, không phải tui nói nha, giả định nếu đức Thế Tôn không còn nữa còn lại ngài

Xá Lợi Phất thì với những gì ngài chứng đắc, với những gì ngài học hỏi từ đức Phật thì ngài hoàn toàn có thể tạo dựng hệ thống giáo lý, dĩ nhiên, trên nền tảng lời Phật, ngài có thể triển khai không phải 45 cuốn tạng mà 45000 cuốn tạng, ngài làm được, ngài triển khai được. Giỏi vậy đó.

Chúng ta biết, A Tỳ Đàm hôm nay có nhiều người chống nói không phải lời Phật, tôi chịu thua, sao tôi cãi được. Tôi chỉ nói theo trong Chú giải thôi.

Chú giải nói, A Tỳ Đàm có 3 version, 3 phiên bản:

(1) A Tỳ Đàm đức Phật giảng trên cõi Trời cho chư Thiên.

Trong đó nói rõ, Ngài giảng với tốc độ nói chuyện nhanh hơn người bình thường, nhanh hơn mấy lần. Vậy mà Ngài giảng riêng tạng A Tỳ Đàm suốt 90 ngày nhân loại.

Sẵn đây, tôi nói luôn, có vị hiểu lầm nghe thấy thương lắm, vị đó không tin A Tỳ Đàm vì vị đó nói rằng 90 ngày Nhân loại = 3 phút cõi trời, 3 phút đâu làm gì được. Tức là vị này bị kẹt trong số 3, 3 phút. Không phải. Đồng ý, nếu trên cõi trời có đồng hồ thì đúng nó chỉ có 3 phút nhưng thời gian họ vẫn cảm nhận nó y như 90 ngày như mình ở đây vậy đó. Mặc dù trong lòng họ, họ không có khái niệm 90 ngày, không có nhưng mà họ vẫn thấy nó lâu, lâu đủ để nghe pháp. Đàng này mình lý luận có 3 phút thì đâu có làm gì được. Giống như bây giờ tiền Việt Nam đổi qua tiền Mỹ, tôi thí dụ, tôi đâu rành tiền Việt Nam, tôi thí dụ 250 nghìn Việt Nam đổi 10\$ mình nghe đổi 10\$ mình nói 10\$ đâu đủ làm ăn gì. Sai. Đơn vị tiền tệ, mệnh giá tiền Mỹ là 10\$ nhưng giá trị tờ đó nó đủ mua 1 vật 220.000 Việt Nam. Vấn đề mình chỉ đổi ra thôi; Tự nhiên người ta 220, 000 tuột xuống còn số 10 mình nói số 10 đâu làm gì được. Lý luận kiểu đó nghe nó funny lắm.

Đức Thế Tôn giảng A Tỳ Đàm version 1 suốt 90 ngày, bằng tốc độ nhanh hơn người bình thường. Có nghĩa là A Tỳ Đàm phiên bản 1 rất dài.

(2) Trong Chú giải nói, mỗi ngày như vậy, đức Thế Tôn gặp ngài Xá Lợi Phất trong giờ thọ trai ở Himalaya Ngài nhắc lại cho ngài Xá Lợi Phất nghe đại khái nội dung hôm nay Ngài giảng cái gì trên đó. Đây là phiên bản 2. Tức là, phiên bản 1 là đức Phật dạy cho chư Thiên; Phiên bản 2 là đức Phật Ngài giảng cho ngài Xá Lợi Phất.

(3) Phiên bản 3 là ngài Xá Lợi Phất sau khi ngài nghe xong về ngài triển khai lại cho vừa với não trạng với sức hiểu của các tỳ-kheo đệ tử. A Tỳ Đàm đó chính là A Tỳ Đàm hôm nay mình thấy trong tủ đại tạng.

Như vậy có tới 3 phiên bản, 3 version.

Version 1 là trên cõi trời; Version 2 là đức Phật giảng cho ngài Xá Lợi Phất, rất là gọn, version 3 là ngài Xá Lợi Phất triển khai cái gọn đó ra cho mình giờ mình thấy.

Đây là lý do vì sao sau khi Thế Tôn viên tịch có trường phái *Sariputtadhamma* – trường phái A Tỳ Đàm của ngài Xá Lợi Phất là đi ra từ đó. Đó là một ngộ nhận rất lớn vì tuy nói là ngài Xá Lợi Phất nhưng đức Phật Ngài xác nhận cái đó. Vì:

- Nếu đức Phật không xác nhận sao chư Thánh tăng đem vào kết tập lần 1.

- Đức Phật còn tại thế, thì những vị thuộc lòng 3 tạng đều phải thuộc lòng tạng A Tỳ Đàm phiên bản ngài Xá Lợi Phất hết. Mà các vị nhớ đi, A Tỳ Đàm được giảng ở hạ thứ 7, đức Thế Tôn trụ thế 45 hạ mới Niết Bàn. Như vậy mình lấy $45 - 7 = 38$, 38 năm đó phiên bản của ngài Xá Lợi Phất được lưu truyền và được đức Phật xác nhận. Chắc chắn như vậy. Bởi vậy cho nên, suốt 38 năm đó, nói vị nào thuộc Tam Tạng = thuộc A Tỳ Đàm phiên bản ngài Xá Lợi Phất.

Tôi đánh một vòng có vẻ lạc đề cho thấy ngài Xá Lợi Phất có vai trò lớn như vậy. Lớn lắm. Chưa hết, các vị đọc bộ Đại xiển minh (https://www.tamtangpaliviet.net/TTPV/35_Nidd_I.pdf), Tiểu xiển minh (https://www.tamtangpaliviet.net/TTPV/36_Nidd_II.pdf), rồi đọc kinh Thập Thượng, Phúng tụng để thấy ngài Xá Lợi Phất :

- (1) Ngài là vị có khả năng diễn giải A Tỳ Đàm, một bộ phận khó khăn nhất trong 3 tạng.
- (2) Ngài chính là vị tổ sư khởi xướng vụ kết tập Tam Tạng; Ngài cùng ngài Maha Kaccayana là tổ sư bộ phận kinh điển gọi là Chú giải. Hai vị đó là tổ sư. Có nghĩa là tất cả Chú giải sau này dựa vào cách giải thích của 2 vị để viết Chú giải. Chuyện này nó dài lắm, chuyện này chắc phải nói một tháng, 30 ngày mới hết.

Tôi quay trở lại.

Đức Phật dạy riêng Xá Lợi Phất có khả năng quảng diễn, trình bày rộng rãi pháp luân, chuyển vận pháp luân mà ta đã chuyển vận. trí tuệ ngài Xá Lợi Phất như vậy. Chư Phật ba đời, vị Phật nào cũng có vị đại đệ tử như vậy hết, gọi là truyền thừa xứng đáng huệ mạng của các ngài.

Sau khi đức Thế Tôn nói vậy xong đi vào phòng riêng, ngài Xá Lợi Phất nhìn hội chúng ngài thấy đây là cơ hội tốt nhất để ngài thuyết giảng về Bốn Đế.

Các vị thấy trong Kinh Chuyển pháp luân đức Thế Tôn có giảng Bốn Đế nhưng Ngài nói rất là gọn. Thí dụ như Bát Chánh Đạo Ngài không có giải thích. Trong bài kinh Chuyển pháp luân, trong kinh Tăng Chi 10 pháp mình thấy rõ ràng Ngài không có giải thích. Nhưng ở đây ngài Xá Lợi Phất ngài thấy đây là dịp, tại vì đức Thế Tôn Ngài mới xác nhận xong mà, xác nhận “Xá Lợi Phất có thể chuyển vận pháp luân mà ta đã chuyển vận” thì đây là dịp tốt nhất để ngài xác định định nghĩa Bốn Đế. Ngay thời đó và cho đến hôm nay nhiều người miệng nói thờ Phật mà hỏi Bốn Đế là gì ấm a ấm ớ. Nói gọn lại một chút hỏi Bát Chánh Đạo là gì, Bát Chánh đạo là một trong Bốn Đế đó, ấm a ấm ớ. Nếu các vị nghĩ tôi quá lời, thì ngay bây giờ tắt máy đi đừng nghe nữa, rồi bốc phone gọi ai đó có tóc hay không có tóc, các vị gọi các vị hỏi đi coi Bát Chánh Đạo là gì? Các vị nghe mỗi chỗ giải thích một kiểu. Tôi không có ý mạo phạm ai hết nhưng tôi phải nói chuyện đáng buồn là người Việt không có thói quen tra cứu kinh sách, mình thích nghe cho nó gọn.

Nếu người có tín tâm vô chùa thầy bà giảng không quan trọng quan trọng làm phước, cúng dường, cười cười, chụp hình facebook cúng facebook gì đó là vui. Còn một bài pháp trong các buổi lễ chỉ là một tiết mục nhỏ xíu không đáng kể, và tôi biết rất nhiều trường hợp, thời pháp đó pháp sư được đề nghị nhỏ nhỏ vào tai: Nói ít thôi vì mình còn nhiều mục khác. Và, đề tài giảng cho các buổi đại lễ như Vu Lan (đúng ra Vu Lan mình Nam tông không có đâu, do mình ké

thôi), Phật đản, dâng y có 2, 3 đề tài nói tới nói lui, nói tới nói lui. Đi chùa mấy chục năm hỏi Tứ đế là gì không biết, Bát Chánh đạo là gì không biết. Nhớ nha, đây là chuyện rất là đáng tiếc. Và, đau nhất là buổi pháp thoại, bài giảng được xem là linh hồn buổi lễ bị đẩy vô một góc, giống như tiết mục bốc thăm trong mấy hội chợ xuân vậy đó, nhỏ xíu, có thì vui không có thì thôi, trong khi người Phật tử đi chùa phải được nghe pháp. Phải nghe được tinh hoa, pháp nhũ Phật thân, mà đấng này không. Tôi không dám trách ai, tại cũng do mình, mình không có nhu cầu người ta thấy mình thích gì thì người chiều cái đó thôi.

Sau khi nói qua Bốn Đế.

Đế đầu tiên: Mọi hiện hữu là khổ. Bất cứ cái gì mình thấy, mình nghe, mình ngửi, mình nếm, mình đụng, mình suy nghĩ đó đều là Khổ. Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý là khổ; Nói chung 6 căn, 6 trần đều là khổ. Khổ bản chất hay là khổ cảm giác.

Thứ hai, sự thật thứ hai đó là: Thích cái gì cũng là thích trong khổ. Mình mê trong bằng cấp, học vị, chức vụ, mình mê trong tình cảm trai gái, nam nữ, trong tình cảm gia đình, mẹ con, anh em; hay là mình thích hội họa, âm nhạc, hay là mình thích ăn sung, mặc sướng, quần là áo lụa, chăn êm nệm ấm, xe cộ, nhà cửa, mình thích du hành trong các tinh tú, thiên thể, trăng sao, hoa lá, chèo xuồng, lội suối, leo núi, đi bộ,... tất cả, thích cái gì đi nữa thì đều là thích trong khổ. Nhớ nha. Thích cái gì đi nữa đều là thích trong khổ. Hễ thích trong khổ = Đầu tư khổ khác.

Nói hơi chuyên môn một tý, trong 6 trần, anh thích trần nào thì vì tham ái đó anh quay lại trong hình hài khác để anh tiếp tục sở hữu giác quan đó để đón nhận trần đó. Thí dụ bây giờ tôi thích nghe, tôi mê cái nghe lắm, nghe này nghe kia cho nên đời sau sanh ra tôi có lỗ tai.

Nhưng vấn đề thế này, nó đau là đau chỗ này: Do có tham ái trong 6 trần cho nên tôi sanh lại có 6 căn, nhưng 6 căn của tôi nó biết 6 trần bất toại hay như ý thì đó lại là chuyện khác. Do tham ái trong 6 trần thì tôi phải quay lại trong 6 căn, đúng. Nhưng khi có 6 căn rồi thì 6 căn này biết 6 trần bất toại hay 6 trần như ý là chuyện khác.

Thí dụ hồi đó tôi mê ăn, thích ăn ngon mà tui không tu hành gì hết thì tôi sẽ sanh ra loài ăn mà không có phước thì tôi làm loài ăn tạp, chay mặn gì tôi ăn hết, côn trùng, rau cải, củ rễ gì tôi quất sạch hết. Tôi không tu mà tôi thích ăn ngon thì tôi sẽ quay trở lại để có thần kinh vị giác, có miệng có lưỡi để ăn nhưng ăn cái gì lại là chuyện khác nữa. Tức là Tập đế, do có thích nên quay lại để đầu thai, để tái sinh.

Sự thật 3: Ngày nào không còn cái thích đó nữa mới là cứu cánh thoát khổ. Sự thật thứ ba là sự vắng mặt của cái thích, thích cái gì? Thích trong khổ. Bất cứ thích cái gì cũng là trong khổ.

Sự thật 4: Muốn đạt được cái thứ 3 đâu phải ngồi đọc kinh niệm chú mà được đâu, phải có hành trì mới chấm dứt được cái thích. Chứ không phải khơi khơi, mình nghe nói do thích mà khổ giờ tôi không thích nữa, miệng nói vậy nhưng chỉ suy nghĩ vậy thôi nó chưa đủ. Ở đây chúng ta nhớ thế này, phải có đủ duyên lành giải thoát trong nhiều đời nhiều kiếp = Ba La Mật, mới có khả năng chứng đạo.

Chúng đạo có nhiều trường hợp:

Tự mình, không cần thầy bà = Chánh Đẳng Giác và Độc Giác. Cao quá, thôi giờ mình nói hạng thấp hơn đi. Hạng thứ ba là Thinh văn = phải nhờ có ai đó dạy cho mình. Như hồi nãy tôi nói, một là nhờ Phật hai là nhờ một vị Thánh nhân nào đó, đệ tử Phật dạy cho mới đắc được. Nhớ.

Như hồi nãy tôi nói, hành trì có nhiều trường hợp:

- Ba La Mật mình nhiều, mình chỉ nghe một câu kinh thôi thì ngay lúc đó Bát Chánh Đạo lập tức có mặt, trong vòng một búng tay thôi. Trong room các vị hỏi Kinh nào nói? Dạ, Chú giải kinh này nè, Chú giải kinh Đế Phân biệt, tron đó nói rõ thế này: *pubbabhage nanacittesu maggakkhane ekacitte* = Trước khi đắc đạo, Bát Chánh đạo rải ở mọi hoàn cảnh. Bất cứ nơi nào mình có tâm lành, có lòng tu tập giải thoát là nó có. Thí dụ mình đang đi kinh hành, đang ngồi, đang nằm, đang ăn, đang uống, bị người ta chửi mà ráng đứng chánh niệm thì gọi là *nanacittesu* = trước khi đắc đạo thì Bát chi đạo rải khắp nơi, rải ở mọi hoàn cảnh, xuất hiện ở mọi hoàn cảnh;

Nhưng mà sao? Trước giai đoạn đắc đạo nó rải là có những lúc mình thấy Chánh ngữ nổi bật, có lúc mình thấy Chánh mạng nổi bật, có lúc mình thấy Chánh niệm nổi bật, có lúc mình thấy Chánh định nổi bật; Trời nắng mà ngồi đúng là Tứ chánh cần nè. Trời mưa gió mà ráng ôm bát đi, thay vì móc cái phone xin đệ tử bưng tới cho mình tô yến sào bào ngư là xong rồi, không, ráng ôm bát đi giữ Chánh mạng, đây, cái này tu đúng nè, đúng là Chánh mạng. Có nghĩa là *Pubbabhage nanacittesu* = Giai đoạn tiền đắc đạo, Bát chánh đạo rải ra tùm lum vậy đó, lúc cái này nổi bật lúc cái kia nổi bật. Nhưng mà *maggakkhane ekacitte* = trong giây phút chứng đạo (*maggakkhane*) cả 8 thứ có mặt cùng một lúc (*ekacitta*), và lúc bấy giờ thì Bát chi đạo không còn như mình hiểu nữa.

Thí dụ như đa phần, 99,9 % Việt Nam hỏi vậy chứ Chánh Kiến là gì? Nói Chánh kiến là thấy đúng. Bà cố tui không biết thấy đúng là thấy sao, cứ nói đại. Thấy đúng nghĩa là mình đừng thấy tầm bậy; Rồi Chánh ngữ là sao? 99% trả lời là Chánh ngữ là Không nói lời bậy bạ, nói dốt, nói ác ngữ, nói đâm thọc, nói lời vô ích; Có người định nghĩa Chánh ngữ bắt đầu bằng chữ “không”, không nói bậy bạ gọi là Chánh ngữ. Còn có người bắt đầu bằng chữ “nói”: Chánh ngữ có nghĩa là nói lời chân chánh. Cái nào cũng sai hết. Sai bét hết.

Giờ tôi nhắc lại nha.

Chánh ngữ thường được định nghĩa như vậy. 99.9% định nghĩa như vậy. Bắt đầu bằng chữ Không = Chánh ngữ là không nói lời bậy bạ. Nếu có chút kiến thức bắt đầu kể ra, bậy bạ là sao. Hoặc là chánh ngữ là Nói lời chân chánh. Cả 2 đều sai bét.

Bát chi đạo = Tâm thái.

Chánh ngữ nói theo A Tỳ Đàm là một tâm sở. Ngữ -Nghiệp – Mạng, Chánh ngữ là một trạng thái tâm lý giúp mình kiểm soát ngôn từ, tâm lý đó, trạng thái đó được gọi là Chánh ngữ. Trạng thái tâm lý kèm cặp, kiểm soát để mình không cho mình kiếm sống bằng cái tầm bậy tầm bạ = chánh mạng; Tâm thái kèm cặp, kiểm soát để mình không làm chuyện bậy bạ = Chánh nghiệp.

Đây là một trạng thái tâm lý. Nhưng khi phô diễn ra, khi trình bày thì mình thấy, ngay trong kinh trong trường hợp nào đó đức Phật giải thích mình hiểu mơ hồ là thí dụ mình nói Chánh nghiệp là không có Sát sanh, trộm cắp, tà dâm. Mình nghe mình thích quá, nhưng mà đó là cho người có đại duyên giác ngộ. Thì họ nghe vậy đủ rồi. Nhưng nếu mình không đủ duyên giác ngộ mà chỉ hiểu vậy là mình hiểu sai, hiểu thiếu.

Tôi nói lần nữa. Ngài giảng như vậy là cho người hữu duyên ngồi trước mặt Ngài, chứ nếu như mình chỉ ôm khư khư như vậy, thí dụ: Chánh nghiệp là không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, là chánh nghiệp, nếu hiểu như vậy vừa sai vừa thiếu là sao?

Một người say rượu nằm yên một chỗ họ đâu sát sanh, họ đâu có trộm cắp, họ đâu có tà dâm đâu. Nó quắc cần câu rồi. Một người bị liệt, bại, thực vật họ đâu có làm gì đâu, họ đâu có nói bậy, họ đâu có làm bậy đâu; Một đứa bé nằm nôi bú bình nó đâu nói bậy làm bậy đâu. Đúng không? Như vậy, người bị thực vật là một, người say rượu là hai, thằng bé bú bình là 3, 3 người này mình thấy họ có Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng phải không? Nếu mà hiểu kiểu ôm chặt từng chữ: Không làm là Chánh, không nói bậy là chánh ngữ, không làm bậy là Chánh nghiệp đúng không? Không kiểm sống theo kiểu tầm bậy tầm bạ là Chánh mạng đúng không? Chỉ cần quất chữ Không vô là gọn, là đúng rồi, Không có cái đó là chánh, mà mình không kể gì cái tâm lý hết; Ở đây phải có cái tâm lý nữa.

Thí dụ, giữ giới sát sanh không phải là không sát sanh = Tránh việc sát sanh một cách có chủ ý, cố ý; Kiêng tránh chuyện sát sanh dầu ruồi, muỗi, kiến, gián ta cũng cố ý kiêng tránh giết chóc. Giây phút mình có lòng kiêng tránh, có ý kiêng tránh là giây phút giữ giới sát; Giây phút nào mình kiểm chế kiểm soát mình không tham của phi nghĩa, cái không thuộc về mình; Khi nào mình thấy có sự cố ý như vậy, thí dụ mình thấy của rớt mình không lượm, hoặc mình lượm mình đem giao cho ai chứ mình không bỏ túi, cái đó là giữ giới. Chứ còn mình đắp mền ngáy ngủ như bò lúc đó mình đâu có lấy đồ của ai đó, không lẽ mình giữ giới à? Lúc đó mình có giật chùng, giật vợ ai đâu là mình đang giữ giới tà dâm à? Lúc đó mình đâu có uống rượu đâu, đang ngáy như sấm mà thì làm sao phạm 5 giới được? Các vị nghĩ đi. Các vị không tin tôi các vị về các vị coi nhà các vị có ai đang ngủ không? Các vị nhìn dùm tôi đi coi ông sư nói đúng hay sai.

Nhìn một người đang ngủ coi họ có sát sanh, có trộm cắp, tà dâm, nói dối không? Ngay cả thằng say rượu ít nhất nó giữ 4 giới, là vì sao? Vì lúc nó xỉn quá nó đâu có sát sanh, lúc đó nó nằm thẳng băng nó nằm nó ợ, nó ngáp, nó chảy nước dãi nó đâu có sát sanh, đâu có trộm cắp, nó không tà dâm, nó không nói dối. Ít nhất thằng say rượu giữ được 4 giới, đúng không? Mình hiểu theo kiểu của mình: Không làm = giữ giới là sai.

Không phạm giới chưa chắc là giữ giới. Chưa chắc nha. Chuyện này tôi nói tới nói lui 3 ngàn lần rồi. Đừng hiểu cái đó. Phải có lòng kiêng tránh kia.

Hoặc là mình sợ mập, sợ mất eo, sợ tiểu đường, mình muốn giữ dáng, mình sợ cholesterol, ... lâu lắm mình không ăn sau 12h, rồi mình vô chùa nghe nói ăn ngọc có phước, vậy tui cũng ăn ngọc nè. Sai. Ăn ngọc có phước là như thế này: Sau 12h thèm lắm mà không dám ăn, không muốn ăn. Mà cái không muốn phải có ý nghĩa nha, biết rõ mình ăn vậy chỉ tích lũy thêm phiền não,

gieo thêm mầm tái sinh thôi, thêm cơ hội tham ái trong ngũ trần thôi, hiểu vậy rồi không ăn. Chứ không phải giữ cho có phước, sư nói vậy, sư nói giữ Bát quan cho có phước, nhịn đói cho có phước, là sai.

Tôi nhắc lại. Bậy bạ nhất là hiểu rằng : Nhịn đói cho có phước là sai. Sai bét. Làm gì có chuyện ngu xuẩn nhịn đói cho có phước. Mà phải hiểu rằng, ta không ăn bởi vì ta không muốn tạo thêm nhân tham ái, không tạo thêm nhân sanh tử, chứ còn đi rao giảng sư nói nhịn đói cho có phước, cái đạo gì mà ngu quá vậy? Đạo gì mà ngu quá vậy? Cái đó là Khổ hạnh. Trong khi Bát Chánh Đạo là trung đạo, không khổ hạnh không lợi dưỡng. Cái đó mới là Trung đạo. Còn đảng này nói sư nói, trong kinh nói, sư phụ nói, thầy nói: Nhịn đói cho có phước. No. No.

Nãy giờ tôi đánh một vòng cho các vị thấy: Cái hiểu của các vị về Bát Chánh đạo có vấn đề.

Giờ tôi giảng về Tám Chi đạo nha.

1. Chánh kiến

Chánh kiến đây là trí tuệ hiểu Bốn Đế. Phải có cái hiểu Bốn đế mới là Chánh Kiến. Và ở trong Chú giải nói rõ thế này, các vị tin hay không thì mặc xác, nha. Đi chết đi.

Trong Chú giải nói, Chánh kiến có 2 cách hiểu:

(1) Nói y như trong kinh là hiểu Bốn Đế, hiểu được Bốn sự thật, nãy tôi nói rồi.

(2) Nói gọn lại thì Chánh kiến có 2 thôi: Trí Nhân Quả & trí Tam Tướng.

Mình nghe mình nói ủa sao cái này khác Trí Bốn Đế. Không phải, nó là một cách nói khác. Chứ còn nội dung vẫn là Bốn Đế.

Trí nhân quả = Biết rõ ở đâu có tâm lành sẽ để lại quả lành, ở đâu có tâm ác để lại quả ác; Hành động nào bị tác động bởi tâm ác = Thân ác nghiệp, sẽ cho quả khổ; lời nói nào được tác động bởi tâm ác là khẩu ác nghiệp sẽ cho quả khổ. Tư tưởng nào bản thân nó là tham, sân, si = ý ác nghiệp, sẽ cho quả khổ. Ngược lại, lời nói, ngôn ngữ, hành động được tác động bởi các tâm lành, gồm có Trí tuệ, Từ bi, Chánh niệm, Chánh định,... = việc lành cho quả vui, quả an lạc. Hiểu vậy là một nửa Chánh Kiến.

Một nửa tiếp theo, Trí Tam tướng là sao? Thấy rằng: Mọi thứ do duyên mà có. Có như thế nào? Có trong hình thức lắp ráp, chứ không có gì là 1.

Trí Tam tướng gồm mấy khía cạnh sau đây:

- Thứ nhất, Không có gì ở đời này tự nhiên mà có hoặc do đấng nào đó tạo ra. Không; mà mọi thứ do duyên, do các điều kiện, do vô số điều kiện mà có.
- Thứ hai, nó có trong hình thức nào? Có trong hình thức lắp ráp. Thí dụ, một con người gồm trong đó vô số yếu tố tâm sinh lý làm nên một con người. Như vậy thì Mọi thứ do duyên mà có, và nó có trong hình thức lắp ráp.
- Thứ ba, có rồi chắc chắn phải có lúc mất đi.

Đây gọi là Trí Tam Tướng.

Hai cái này chính là nội dung trí Tứ đế. Vì trí tứ đế mình thấy rằng: Mọi thứ đều là khổ, Thích cái gì cũng là thích trong khổ; Muốn hết khổ đừng thích nữa; luôn sống bằng 3 nhận thức là con đường thoát khổ.

Nhớ như vậy. Như tôi vừa nói là Chánh kiến. Và phải nhớ, Chánh kiến có nhiều cấp độ.

Những người sơ cơ chưa biết Phật pháp là gì, sáng nay nghe bài giảng này lần đầu họ cũng hiểu nhưng đương nhiên cái hiểu của họ về Bốn đế không giống như người học nhiều giáo lý, và nó càng không giống hành giả Tứ niệm xứ, và nó càng không giống cái thấy của một vị thánh. Cho nên, hiểu thì hiểu đúng nhưng mà tùy cấp độ.

Thí dụ, một đứa bé 4 tuổi nó biết đây là má, ba, bà nội. Nhưng cái biết này không bằng đứa 18 tuổi; Đứa 18 tuổi có thể nó biết không bằng ba má nó. Tại sao vậy? Đó là tôi lựa chuyện đơn giản. Đứa 4 tuổi nó biết đây là ba, đây là má, nó biết tới đó thôi. Ba là Cha, bố; Má là mẹ, là u, là bu, là bầm, nó biết tới đó thôi; 4 tuổi đâu biết hơn nữa. Nhưng 18 tuổi nó biết hơn chút, người này từng cưu mang mình 9 tháng trong bụng, người này ngày xưa do kết hợp với ba mình mới có mình, người này sẵn sàng vì mình mà chết; đứa 18 tuổi nó biết cái đó, biết cũng hơi nhiều; Nhưng mà cái biết của nó không bằng người lớn hơn nó, vì sao? Vì thời gian nó ở gần má nó có 18 năm, trừ mấy năm ngu ngu đầu đời thì còn khoảng chừng 14, 15 năm thôi. 3,4 tuổi đầu mình đâu có kể. Thời gian tương đối nó khôn khôn là mới có 13, 14 năm. Có rất nhiều chuyện má nó không kể cho nó nghe. Cho nên, nên nó thương lắm, nó biết má nó sanh nó ra, nó biết má nó thương nó, nó biết má nó thức khuya dậy sớm, nhưng những chuyện sâu xa nó đâu biết. Thí dụ, nó đâu biết ngày xưa má nó vì cứu mạng nó mà chịu bao nhiêu thứ khổ và nhục, đi làm đầy tớ, ô sin cho ông chủ bị ông chủ cưỡng bức, vì lương cao má nó chịu nhục, còn bà chủ ghen tuông lấy kéo hớt tóc, bôi vôi cột tóc vô góc nhà như con chó, bắt ăn cơm nguội, ăn đồ dơ, mà má nó ráng chịu, để về có tiền nuôi con, chuyện này bà đâu nữa nói cho nó nghe. Mai này khi nó lớn tình cờ nó nghe ở đâu đó bà dì nó, bà nội nó, bà ngoại nó, những người biết chuyện kể thêm cho nó nghe. Trời đất ơi, tội nghiệp má, má vì mình mà vậy hả ta? Có nghĩa là phải thêm nữa, thêm nữa; Nghĩa là, chỉ riêng tình mẫu tử là mình thấy bao nhiêu cấp độ rồi. Bốn tuổi biết khác, 10 tuổi biết khác, 15 tuổi biết khác, 20 nó biết khác, mai này trung niên, nó già nó biết khác, khi nó có con, có cháu nội cháu ngoại, khi cuộc đời nó trải qua vinh nhục đắng cay máu lệ từ từ nó hiểu má nó nhiều hơn. Đúng không?

Bát Chánh Đạo y chang vậy đó, Tứ Đế y chang vậy đó, Phật pháp y chang vậy đó. Có nghĩa là tùy cấp độ, tùy phước duyên tiền kiếp, tùy khuynh hướng tâm lý, tùy môi trường hiện tại,... một đồng tùy, một rổ tùy gom mấy cái tùy đó lại.

Tôi biết một chuyện đó là 90% Phật tử đi vào chùa không có nhu cầu giải thoát. Nhiều khi khổ quá chạy vô chùa để tìm sự trấn an, an ủi thôi nhưng mà nếu tiền tìm lại được, tình tìm lại được, chuyện vui tìm lại được thì chùa bắt đầu phai dần, phai dần; Tôi nó rất nhiều lần, giờ mà quý vị ngủ đêm sáng dậy trở thành 18 tuổi, cơ bắp 6 múi, 3 vòng ngon lành, nhà băng có 50 triệu đô la thì tôi thách quý vị đi chùa; vừa thách, vừa năn nỉ, vừa hăm dọa, vừa van xin, không

ai đi hết; Vừa thách, vừa năn nỉ, vừa đe dọa, vừa van xin, không ai đi hết; Tôi dùng tất cả động từ đó, không ai đi hết. Tại vì, tự nhiên ngủ dậy nữ thì có 3 vòng, nam thì có 6 múi, trong nhà bằng coi như 50 triệu đô-la ai cũng mời mình đi thi nam vương, thi hoa hậu hết, đẹp vậy đó, khỏe, đẹp, giàu, quý vị nghĩ quý vị có đi chùa không? Kiếp sau đi. Chứ kiếp này là miễn, miễn lễ.

Cái hiểu của mình về cái khổ nó nghèo lắm. Đi chùa nghe mấy ông thầy nói cho vui vậy thôi, chứ còn mình không có tin. Bữa nào ngủ dậy đỡ tay không lên mới biết, tiêu tiểu tại chỗ. Hoặc là bữa nào đi bác sĩ ra, tay cầm giấy xét nghiệm nó phán cho một cái là ung thư bàng quan hay ung thư cổ họng, ung thư máu, ung thư xương gì lúc đó mới tá hỏa. Mà cái đó thì khó nói lắm. Giờ đang sung chứ bữa nào nó sẽ xuống lệ lắm. Xuống cái ót.

Hôm qua chúng tôi có chút tò mò vô coi tử vi năm mới, trong bụng mình chắc mắt mình mới 53 sao vô nó quất tới 55 tự nhiên nó cũng nhật, trong bụng tui cứ nói 53 không, cứ nghĩ mình 53, 53 mình quen rồi, quen nghĩ mình 53 tuổi, ai ngờ nó để Kỷ Dậu nam mạng 55, mình cũng nhật. Mà tôi đã nói không biết bao nhiêu lần, từ 100\$ đổi 5 từ 20 giá trị mỗi từ giống nhau. Nhưng giá trị cuộc đời 100 năm nếu mình chia 5 lần 20 thì mỗi cái 20 giá trị nó khác nhau. 20 đầu đời nó ngu si mình không kể, nhưng mấy cái 20 càng về cuối đời, thảm lắm. Thí dụ 20 mà từ 40 tới 60 còn xài được chứ 20 mà từ 60 tới 80 các vị thích thì kể chứ tôi thấy chất lượng kém lắm. Tính trên từ lịch thì đúng nó cũng 20 nhưng chất lượng nó kém lắm, bệnh, không muốn ăn, không muốn mặc lúc đó đâu còn đẹp xấu gì nữa, vui chơi, mua sắm,... dẹp hết. Nghĩ tới đó mới run. Có nghĩa là, mình thấy cuộc đời mình top chỉ từ 20-60, đó là cuộc đời may mắn nhưng lựa vàng son đó, tôi cho 40 năm, mà 40 năm đó vui ít buồn nhiều. Bảo đảm. Sau 60 là downhill, đi xuống dốc.

Giờ tôi quay trở lại. Chánh kiến là hiểu như vậy đó.

2. Chánh Tư Duy gồm có 3.

(1) Ly dục tư duy = Lòng không thiết tha trong 5 trần.

Ly dục có 2 nghĩa, trong bài kinh này có nghĩa là rời xa Ngũ dục. Trong hầu hết trường hợp khác chữ ly dục - *nekkhamma* là xuất ly, nhằm chán tam giới, không muốn tái sinh mới gọi là *nekkhamma*. Trong trường hợp đó *Nekkhamma* dịch là xuất ly. Trong trường hợp này cũng chữ đó mình phải hiểu là ly dục.

Ly dục tư duy = Do hiểu biết mà nhằm chán không thích hưởng thụ.

Phải định nghĩa vậy đó. Chứ còn hiểu ly dục là không có hưởng thụ. Sai. Nếu nói như vậy giờ tôi đang nằm ngủ tôi đâu biết gì đâu là tôi đang ly dục à? Hoặc là bây giờ tôi đang bị mổ xẻ trong bệnh viện hoặc là tôi đang nhức răng, tôi đang bị bệnh trĩ, tôi đang bị lác, ngứa quá ngứa đi hoặc là mấy đêm nay tôi mất ngủ mặt tôi chàm lờ, hoặc tôi bị tiêu chảy tôi bị mệt lắm, trong lúc đó tôi không thiết tha gì hết vậy tôi là người ly dục à? Sai. Sai. Nói hoài mà không hiểu cái đó.

Giữ giới không có nghĩa là không phạm mà là cố ý không phạm khi bị thử thách và cám dỗ cái đó mới gọi là giới. Chỉ đơn giản không phạm không gọi là giới.

Ở đây cũng vậy, ly dục ở đây không phải là không hưởng thụ gọi là ly dục. Bậy. Như đ.ứa con nít 2 tuổi làm gì nó biết bài bạc, làm gì nó biết ăn nhậu, làm gì nó biết trai gái, làm gì nó biết chích hút, nó mới 2 tuổi làm gì nó biết nhà cao cửa rộng, xe cộ đắt tiền, danh phận, chức vụ,... nó đâu biết gì đâu? Nó chỉ biết bình sữa với má nó thôi, nó biết 2 cái đó thôi, vậy nó ly dục 95 %, đúng không? Sai. Sai. Sai.

Ly dục = Do hiểu biết mà nhàm chán, rồi cố ý không hưởng thụ. Phải định nghĩa như vậy mới ly dục tư duy.

(2) Vô Sân tư duy = Không bắt m.ãn, không hờn giận, không căm ghét cái gì ở đời, dầu người hay vật. Đó được gọi là vô sân tư duy.

(3) Bất hại tư duy = Không có lòng nhiều hại, gây bất lợi cho ai hết, kể cả người và vật. Mặc dù, cái chánh là chúng sanh không phải vật vô tri nhưng nếu người có Vô hại tư duy, vô hại = Tâm sở Bi thì người này không có sở thích đập phá, giết hại, đánh đập, hành hung, bạo lực, bạo hành; Với hai nữa, tại sao mình nổi cơn đập phá? Là do mình giận, giận ai đó, chứ không ai khơi khơi giận cái vật, không có. Phải giận người giận đời nó mới đập phá cái này cái kia. Cho nên, bất hại = với người hay vật mình không có lòng nhiều hại một cách cố ý.

Chứ còn mình ngủ mình đâu có làm gì đâu, vậy là mình đang có bất hại tư duy à? Sai. Đó gọi là Chánh tư duy đó. Riêng Chánh Tư Duy không nói một tháng, nhưng làm sao nói một tháng.

Các vị nghe. Mình kể từng cái Chánh một: Chánh kiến, Chánh tư duy,... mình nghĩ nó có 8 cái, đúng không? Nhưng mà hiểu vậy sai bét. Chỉ riêng cái Chánh Tư Duy là đã bao trùm tất cả, từng cái chánh đạo còn lại.

Thí dụ khi mình đang tu tập Tứ niệm xứ, mình đang có Chánh niệm biết rõ đang làm cái gì, đang đi đang ngồi biết rõ, tham sân si xuất hiện biết rõ, buồn vui sướng khổ biết rõ, ngay lúc đó mình thấy Chánh niệm nổi bật, đúng không? Ngay lúc đó là chánh tư duy đó, ly dục, vô sân và bất hại; Ngay lúc đó là Chánh tư duy đó; Còn chánh định, lát tôi giải thích, mình nói đại khái là khả năng tập trung tư tưởng đi, ngay lúc các vị chánh niệm trong ăn uống, tiêu tiểu, giặt giũ, sinh hoạt,... ngay lúc đó mình thấy là chánh niệm đúng không? Nhưng mà không, nó có Chánh định trong đó nữa.

Bởi lúc này mới nói, *maggakkhane ekacitte* = Trong lúc chứng đạo một phát một là có đủ 8 em, chứ không có vụ ngồi kể như em bé, đường đi giải thoát gồm có 8 nẻo. No. Cái đó là Kinh nói như vậy mà mình ôm chặt mình hiểu là chết. Ôm chặt vô đó là chết.

Ngay Chánh kiến mình kể ra làm như chánh kiến đi một mình. Tính theo chi pháp, Chánh kiến là trí tuệ đúng không? Rồi mình thấy trong Bát chi đạo, Chánh kiến đi một mình, nhưng mà không, một Chánh kiến là đủ rồi, khi Chánh kiến có mặt thì 7 ông kia có mặt. Vì 7 ông kia có mặt thì trí tuệ đó mới được gọi là Chánh kiến. Nhớ nha. Định cũng vậy.

Một thẳng ăn cướp, một cô kỹ nữ đứng đường cũng có Định. Nhưng không được gọi là Chánh Định là bởi vì Chánh định phải đi kèm 7 cái kia, phải đi kèm: Chánh kiến/ tư duy/ ngữ/

nghiệp/mạng/ niệm/ tinh tấn thì định đó mới gọi là Chánh định dẫn đến giải thoát; Chứ còn một cô gái điếm đứng bên đường, một thằng ăn chờ giật đồ người ta, chém người ta, một thằng ăn trộm chờ trèo tường khoét vách, con cò đứng yên chờ bắt cá cũng có định, có chứ sao không có, nhưng cái định không gọi Chánh định trong Bát Chánh đạo vì nó không đi cùng lý tưởng giải thoát.

Nhớ nha.

3 - 5. Chánh ngữ- Chánh nghiệp - Chánh mạng

Tôi nhắc lại, không nên hiểu Chánh Ngữ là Không nói bậy bạ là Chánh ngữ, hoặc nói lời.. chữ “nói lời” là thấy sai rồi;

Chánh ngữ, Chánh nghiệp, chánh mạng là 3 trạng thái tâm lý mà nhờ đó ta không làm bậy, không nói bậy và không kiếm sống bằng phương cách tầm bậy. Thì 3 trạng thái tâm lý đó được gọi là Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng. Còn mình định nghĩa kiểu không làm bậy = chánh nghiệp, không nói bậy = chánh ngữ vậy là thôi, nó quá cạn và quá bậy, vừa cạn, vừa bậy. Các vị quất dùm tôi 1 lít rượu đế là các vị có bát chi đạo rồi, nằm yên mà, nằm yên là không sát sanh nè, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối; thấy khỏe không? Chánh nghiệp nữa, lúc đó quắc cần câu đâu có làm gì bậy, cũng đâu có nói bậy, cũng đâu có kiếm sống tầm bậy vậy là có chánh mạng, kẹt quá, không có được. Hiểu vậy là chết.

Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng là 3 trạng thái tâm lý mà nhờ đó ta không nói bậy, làm bậy và kiếm sống bằng phương thức bậy bạ.

6. Chánh Niệm

Chánh niệm = Khả năng tỉnh thức, ghi nhận hiện tại, ghi nhận những gì đang diễn ra, lúc nào ta? Lúc mình tu Tứ niệm xứ bằng lý tưởng giải thoát.

Người không biết đạo, chửi Phật, đốt chùa họ vẫn có niệm như thường. Vẫn có niệm, vì niệm là một thành tố tâm lý thôi; Cho nên, mình không biết đạo, chửi Phật, đốt chùa thì họ vẫn có niệm như thường nhưng cái niệm đó không được gọi là Chánh niệm. Chứ ngài hình dung niệm là cái gì đó ghê gớm. Không phải. Niệm chỉ là khả năng tỉnh thức trước hiện tại.

Nhưng các vị trong room các vị nghe chữ tỉnh thức khó chịu lắm, các vị nói thằng nó đốt chùa mà. Không phải. Xài chữ “tỉnh thức” là một cách dịch gượng để nói đến niệm trong lòng hành giả gọi là tỉnh thức; Còn cái niệm nói theo khía cạnh tâm lý học Phật giáo là cái biết với từng khoảnh khắc. Thí dụ, tôi đang cạy ổ khóa, trong lúc tôi tập trung vừa có niệm, vừa có định nữa. Tôi đang cạy ổ khóa để vô nhà tôi ăn cắp đồ, dù mục đích vô nhà là tâm bất thiện nhưng lúc tôi đang giải quyết, đang xử lý ổ khóa khó là phải xài tâm thiện. Thiện đây không phải là công đức mà thiện đây có nghĩa là khéo, không phải công đức.

Cái này nói ra hơi chuyên môn, cho nên bà con không học A Tỳ Đàm nghe cái này dễ khủng lắm. Tôi sợ nhất là nghe không kỹ mốt đi nói: Ông nói ăn trộm bằng tâm thiện. Tôi sợ lắm, nghe không rõ.

Tâm thiện có 2 trường hợp nó xuất hiện:

- (1) Khi làm việc lành => Cho phước báu.
- (2) Khi làm việc khó cần khéo, nó phải xài tâm thiện => để lại thói quen khéo léo cho kiếp sau thôi. Vì mục đích của mình lúc đó là gì? Làm chuyện khoét vách, đào tường, mở khóa. Nhớ nha. s

Chánh niệm = Khả năng tỉnh thức ghi nhận hiện tại của người cầu đạo giải thoát trong lúc tu tập niệm xứ.

7. Chánh định

Định có 3:

- (1) Sát-na định = Khả năng tập trung trong từng khoảnh khắc.
- (2) Cận định = Giai đoạn tiền đắc thiền, cận = gần;
- (3) Appanā-samādhi = Định từ Sơ Thiền trở lên. Mấy cái kia là định danh nghĩa, cái này là định chất lượng, định thứ thiệt.

Nhưng trong kinh nói rất rõ. Nghe cho kỹ nha.

Chánh định trong Bát Chánh đạo phải từ Sơ thiền trở lên. Người không học A Tỳ Đàm không biết cái này. Vì sao? Vì trong A Tỳ Đàm nói thế này. Kể cả một hành giả chưa từng tu Samatha nếu họ đủ duyên chứng đạo thì tâm Thánh đạo đầu tiên là Sơ Đạo – Tu Đà Hườn đúng không? Tâm đó phải gắn liền với Sơ thiền. Mặc dù xưa nay họ chưa từng tu thiền, nhưng lúc họ đắc đạo thì Định trong tâm Sơ đạo = Định Sơ Thiền mới đủ mạnh cắt đứt phiền não, thấy rõ Niết Bàn. Nhớ nha.

Tôi nhấn mạnh lần nữa. Người đó xưa nay chưa từng tu Samatha, thiền Chỉ, chưa từng đắc tầng thiền nào hết nhưng trong giây phút đắc đạo, Tâm thánh đạo nó xuất hiện nó phải xuất hiện kèm Sơ thiền, nhưng sau khoảnh khắc đắc đạo, người đó trở lại là con người cũ không có Sơ thiền gì hết. người đó là người không có thiền. Nhưng trong giây phút đắc đạo, Chánh Định trong giây phút đắc đạo phải tối thiểu, minimum là Sơ Thiền nó mới đủ mạnh để làm việc. Cho nên, không học A Tỳ Đàm mới ngạc nhiên, ủa tại sao hể nói Chánh Định đức Phật Ngài nhắc 4 tầng thiền, sao kỳ vậy? Là tại sao? Cận định không xài được. Lúc này phải là sức tập trung của Sơ thiền mới cắt được phiền não. Mới cắt được.

Ngài kể 4 thiền là vì sao? Vì với người có tu thiền đắc Sơ, Nhị, Tam, Tứ thiền thì thí dụ như tôi đắc Tam Thiền đi, trước khi tôi chứng đạo, tôi tu thiền Chỉ tôi đắc Tam thiền, lúc chứng đạo tâm Thánh Đạo Tu Đà Hườn xuất hiện thì tâm đó là Sơ Đạo Tam thiền; Tại vì trước đây tôi đã có Tam thiền rồi, giờ tôi đắc Đạo bằng trình độ của thằng cha Tam thiền, cho nên, tâm tôi lúc đó là tâm Thánh đạo Tam thiền, còn nếu quý vị, thằng Tèo, thằng Tí đắc Tứ thiền thì trong lúc chứng đạo được gọi là Sơ Đạo Tứ thiền. Còn trước đây chưa đắc tầng thiền nào hết thì lúc chứng đạo bắt buộc phải là Sơ Đạo Sơ thiền. Có một điều, nếu trước đây mình có chứng thiền rồi, thì sau khi mình chứng Sơ Đạo mình vẫn tiếp tục là người có Sơ thiền, buồn buồn ngồi xếp bằng vô là bụp,

sướng như tiên, nhập định Sơ thiền; Nhưng nếu trước đây mình chưa đắc gì hết mà mình chỉ đắc đạo thôi thì trong khoảnh khắc đó trình độ Sơ thiền phải xuất hiện để nó cắt đứt phiền não Thân kiến, Hoài nghi. Cái đó là đờ mượn, mình mượn xong mình phải trả lại.

Ở đây vị nào làm toán biết số mượn không ta? Làm toán chia, toán nhân mình hay mượn, mình phải mượn giải quyết xong bài toán mình trả lại, cuối cùng trở về không. Đúng không? Xong bài toán là hết. Vậy đó. Xài đờ mượn thôi. Đó là Chánh Định. Phải hiểu.

Từ đây về sau nói Chánh định là phải hiểu tại sao hễ nói Chánh định Ngài phải nói 4 tầng thiền là như vậy. Bởi vì không có một cha nào đắc đạo mà không có 1 trong 4 tầng Thiền hết: Sơ, Nhị, Tam, Tứ là phải có. Nếu người chưa từng đắc, ít nhất, lúc đó tự nhiên, do Ba La Mật, do yêu cầu kỹ thuật, yêu cầu technique, bắt buộc phải có Sơ thiền Xuất hiện lúc đó. Đó gọi là Chánh định.

8. Chánh tinh tấn

Chánh Tinh tấn = Thận, Trừ, Tu, Bảo.

Thận cần = Nỗ lực ngăn trừ những cái ác chưa có.

Trừ cần = Đối phó những cái ác đang có.

Tu cần = Tu tập thiện pháp chưa có.

Bảo cần = Bảo trì thiện pháp đã có.

Vậy mình thấy gọn không? Tứ chánh cần gồm có Thận, Trừ, Tu, Bảo.

Thận = Ngừa, ngừa cái bậy chưa có, ngừa cái tham – sân – si chưa có.

Trừ cần = Mình đối phó với cái đang có.

Tu cần = Tu tập những cái chưa có cho nó có.

Bảo cần = Gìn giữ những cái đã có cho đừng có mất.

Tổng cộng mình vừa học xong Bát Chánh Đạo.

Tôi nhắc lại những điều căn bản sau đây:

Bát Chánh đạo là những THÀNH TỐ TÂM LÝ PHẢI CÓ để một người đắc đạo có thể với khoảnh khắc tâm lý có đủ 8 cái này làm 2 việc: Một là thấy rõ Niết Bàn và Cắt đứt phiền não.

Cắt đứt phiền não = Từ đây về sau không quay lại với ngộ nhận của phàm phu nữa. Như tôi nói rất nhiều lần.

Quý vị nghe, tôi nói xấu quý vị trong bài giảng sáng nay, tôi chửi cô Lan, cô Cúc, cô Đào, cô Yến rất là nặng. Chửi coi như mặt sát, các vị rất là giận, các vị mới đi hỏi mấy người quen, mấy người có nghe băng giảng sáng nay các vị hỏi: Nghe nói ông chửi tui dữ lắm hả? Mấy người kia nói: Đâu có, tôi ngồi đó tôi nghe mà đâu có chửi cô đâu. Đâu có nhắc gì tới cô đâu; Thì cái lòng

quý vị nó cũng hơi bớt bớt rồi, bớt giận rồi đó, nhưng nó không có đủ. Vì các vị nghĩ mấy người này chắc phe ổng cho nên bênh ổng, các vị mới hỏi thêm những người thân với các vị “không có, lúc đó tôi có nghe” các vị hơi bớt bớt chút, các vị nghĩ: Biết đâu mấy người này họ không muốn lớn chuyện cho nên họ nói vậy. Các vị mới tiếp tục đi về hỏi má ruột của mình, nói hỏi sáng má có nghe, giờ con tin má không tin ai hết, hỏi sáng có nghe ông sư giảng ổng có chửi con tan nát đúng không? Má nói, đâu có, má nghe từ đầu tới đuôi mà. Mình cũng không tin lắm, vì biết đâu má không muốn mình buồn; Cuối cùng có người mới đưa mình coi clip, video hỏi sáng. Thứ nhất là mình coi tận mắt và với trình độ computer của mình mình coi có ai phù phép đoạn đó không, phút 47 đó không, nghe nói ổng chửi mình phút 47, giờ với trình độ mình dò coi ổng có chửi không, thứ hai mình dò coi không ai phù phép hết vì clip mới vừa quay xong nóng hổi vừa thổi vừa nghe, chưa ai phù phép, mà nếu phù phép mình cũng nhận ra với trình độ điện toán của mình, mình biết; Tới lần cuối cùng, khi coi clip đó, cộng với kiến thức điện toán của mình mình biết là thứ nhất ổng không có chửi, thứ hai clip này chưa bị can thiệp, chưa bị phù phép.

Ở đây cũng vậy, mình nói mình hiểu đạo nhưng chưa, phải khi đủ Ba La Mật cộng sự hướng dẫn của mình sư thiện hữu đúng tầm đúng mức. Rồi gì nữa? Tâm tư tiền đắc đạo nó phải có đủ 8 thành tố này, nó hội đủ điều kiện đó, nó mới bèn bùm một phát, hiểu ra: Ồ, thì ra, thân tâm này, buồn vui sướng khổ thiện ác này là một khối tổng hợp, không có gì là một, tất cả là tổng hợp, do duyên mà có có rồi mất đi. Ta từ vô lượng kiếp quá khứ cũng chỉ là như vậy, nếu ta không viên tịch Niết Bàn, còn tiếp tục trầm luân thì vẫn có mặt trong cấu trúc như vậy, vận hành như vậy, bản chất như vậy.

Mọi thứ do duyên mà có, có trong hình thức lắp ráp, rồi cũng do duyên mà mất đi, còn có duyên mới thì nó còn hình hài mới. Cứ như vậy hoài hoài.

Như vậy, sáng nay tôi giảng xong về Bát Chánh Đạo.

Tuần sau mình không học. Tuần sau chúng tôi ở Myanmar rồi.

Cũng cầu nguyện, chúng tôi không cầu Tam Bảo vì đâu có Tam Bảo nào mà độ trì cho mình đâu, tôi đâu có tin Tam Bảo độ trì. Tôi cũng chẳng tin chư Thiên, nhưng tôi tin cái duyên, cái phước của mấy hành giả tương lai, những người sẽ về, và phước riêng của chúng tôi, mong rằng mọi sự được suôn sẻ để cho Phật sự ở Kālāma được diễn biến tốt đẹp. Kỳ này mình về mình khánh thành trai đường và động thổ thiền đường. Mong sao, năm 2024, ngày này tháng này trong một buổi giảng như thế này chúng ta hẹn nhau về Kālāma gặp nhau ở đó.

Năm nay trước mắt có mấy chục bà con tổ chức nấu bánh tét cho vui, chúng tôi đem mấy cái nồi lớn bên Thụy Sĩ qua, bà con đem mấy cái này kia bên Việt Nam qua. Cái gì Miến Điện có thì không phải đem qua, gói bánh tét, đầu năm ở trên đó, cúng dường chư tăng, hành giả. Ở đó giờ chưa có hành giả nhưng mình cúng chỗ khác. Trong tuần lễ đầu tiên đặt chân lên đó chúng ta cúng dường suốt một tuần cho trung tâm U Pandita có 300 vị. Ok.

Chúc các vị một ngày vui./.

XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.
